| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ H**<br>TỈNH QUẢNG NINH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 374/2018/QĐST-HNGĐ | *H, ngày 15 tháng 10 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 669/2018/TLST-HNGĐ ngày07 tháng 9 năm 2018, giữa:

*Nguyên đơn:*Chị**Vũ Thị L**, sinh năm: 1978

HKTT: Tổ 80, khu 5, phường BĐ, thành phố H, Quảng Ninh

*Bị đơn:*Anh**Nguyễn Trường H2**, sinh năm: 1968

HKTT: Tổ 80, khu 5, phường BĐ, thành phố H, Quảng Ninh

- Căn cứ  vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng10 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05tháng10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Trường H2.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Trường H2thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vũ Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Nguyễn Phương L1 – sinh ngày 11/8/2006 đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Trường H2 không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Con chung Nguyễn Trường H3 – sinh ngày 04/9/1998 đến nay đã thành niên, không bị không mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Trường H2 không có tài sản chung, không vay nợ chung với cá nhân, tổ chức nào không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vũ Thị L tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng đã nộp ngày 05/9/2018 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000096 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H. Trả lại chị Vũ Thị L 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND, Chi cục THADS Tp H;
- UBND phường BĐ, Tp H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Thị Yến**